

Chương 10: Thương mại dịch vụ xuyên biên giới

1. Cam kết về dịch vụ trong TPP được quy định ở đâu?

Trong TPP, mở cửa thị trường dịch vụ và các biện pháp đối xử với các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài là vấn đề rất được nhấn mạnh.

Kết quả các cam kết về dịch vụ trong TPP được nêu trong Chương về Dịch vụ qua biên giới (Chương 10), một phần của Chương Đầu tư (Chương 9) và 02 Phụ lục I và II của Hiệp định về các Biện pháp không tương thích (gộp chung cả dịch vụ và đầu tư).

Cụ thể:

- **Chương 10 – Các Dịch vụ qua biên giới** của TPP quy định về các định nghĩa, phạm vi điều chỉnh, các cam kết chung về dịch vụ qua biên giới, và 03 Phụ lục (bao gồm Dịch vụ Chuyên môn (Phụ lục 10-A), Dịch vụ Chuyển phát nhanh (Phụ lục 10-B) và Ngoại lệ đối với nguyên tắc “Ratchet” (chỉ tiến không lùi) của Việt Nam (Ngoại lệ 10-C).

Chương này bao gồm các nguyên tắc, quy định chung về dịch vụ qua biên giới mà các nước TPP phải tuân thủ trừ các trường hợp bảo lưu/ngoại lệ.

- **Chương 9 – Đầu tư** của TPP quy định về các định nghĩa, phạm vi điều chỉnh, các cam kết chung về đầu tư, trong đó có đầu tư vào các lĩnh vực dịch vụ, và 11 Phụ lục.
- **02 Phụ lục I và II của Hiệp định** là 02 Danh mục bảo lưu các quy định/lĩnh vực không phải tuân thủ một số các nguyên tắc chung về dịch vụ cho mỗi nước Thành viên TPP (mỗi nước có 02 Danh mục). 02 Danh mục này có tên gọi là 02 Danh mục các Biện pháp không tương thích, gộp chung cả các bảo lưu của Chương Dịch vụ qua biên giới và Chương Đầu tư.

Các Phụ lục này thực chất là danh mục các lĩnh vực, vấn đề mà từng nước TPP còn giữ lại/bảo lưu, chưa mở cửa hoàn toàn cho các nhà cung cấp dịch vụ TPP. Đối với các lĩnh vực, vấn đề được liệt kê trong các danh mục của mình, các nước TPP được quyền áp dụng các biện pháp không tuân thủ các nguyên tắc chung trong Chương 9 và 10 nói trên nhưng phải theo các cách thức, điều kiện được nêu rõ trong Phụ lục.

Lưu ý với doanh nghiệp

Khác với đàm phán WTO, đàm phán Chương Dịch vụ qua biên giới trong TPP chỉ bao gồm đàm phán mở cửa thị trường dịch vụ cho các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài theo phương thức cung cấp dịch vụ *qua biên giới* (tương đương với cung cấp dịch vụ theo Mode 1, 2 và 4 của WTO). Còn việc mở cửa thị trường dịch vụ cho các nhà đầu tư nước ngoài theo phương thức hiện diện thương mại trong TPP (thành lập doanh nghiệp, mở chi nhánh, văn phòng đại diện dịch vụ trên lãnh thổ

nước ngoài) (tương đương với Mode 3 trong WTO) lại thuộc về đàm phán về đầu tư – Chương 9 (Investment) (trong đó có đầu tư vào lĩnh vực sản xuất và đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ).

“Biểu cam kết” mở cửa thị trường dịch vụ trong TPP (bao gồm cả 04 Mode) được nêu trong 02 Phụ lục chung của mỗi nước cho toàn Hiệp định (chứ không nằm riêng ở Chương Đầu tư hay Chương Dịch vụ qua biên giới).

2. Những lĩnh vực dịch vụ qua biên giới nào sẽ bị điều chỉnh bởi TPP?

Trừ các trường hợp ngoại lệ hoặc bảo lưu, Chương Dịch vụ qua biên giới trong TPP áp dụng đối với tất cả các dịch vụ được *cung cấp qua biên giới* giữa các nước thành viên TPP, **bao gồm** các dịch vụ được cung cấp:

- Từ lãnh thổ của một thành viên qua lãnh thổ của thành viên khác
- Tại lãnh thổ của một thành viên cho một chủ thể của thành viên khác, hoặc
- Bởi một chủ thể mang quốc tịch của một thành viên trên lãnh thổ của một thành viên khác.

Như vậy, các cam kết trong Chương Dịch vụ sẽ không áp dụng cho các dịch vụ *được cung cấp trên lãnh thổ* của một thành viên bởi một khoản đầu tư của nhà đầu tư một nước thành viên khác (trừ các nguyên tắc về Tiếp cận thị trường, Pháp luật nội địa và Minh bạch vẫn được áp dụng cho các khoản đầu tư này). Các trường hợp này sẽ tuân thủ các quy định tại Chương Đầu tư và các nguyên tắc nói trên của Chương Dịch vụ.

Chương Dịch vụ qua biên giới **không áp dụng** cho các trường hợp sau đây:

- Các dịch vụ tài chính (các dịch vụ tài chính được quy định trong một chương riêng của TPP là Chương 11-Dịch vụ tài chính), (trừ trường hợp đặc biệt được nêu trong Hiệp định);
- Mua sắm công;
- Dịch vụ công;
- Các khoản tài trợ hay trợ cấp của một nước thành viên, bao gồm các khoản vay, bảo lãnh và bảo hiểm hỗ trợ bởi nhà nước;
- Bất kỳ biện pháp nào của một nước Thành viên liên quan đến việc tiếp cận thị lao động của người lao động nước Thành viên khác;
- Các dịch vụ hàng không, bao gồm các dịch vụ vận chuyển hàng không trong nước và quốc tế, và các dịch vụ hỗ trợ liên quan, trừ một số dịch vụ như vận hành, bán hàng và tiếp thị, sửa chữa và bảo trì...như quy định cụ thể trong Hiệp định;

- Các trường hợp nhà cung cấp dịch vụ có quốc tịch của một nước TPP khác nhưng thuộc quyền kiểm soát của chủ thể mang quốc tịch ngoài TPP; hoặc của chủ thể mang quốc tịch của chính nước TPP liên quan và không có bất kỳ hoạt động kinh doanh nào đáng kể ngoài lãnh thổ của nước này.

Lưu ý với doanh nghiệp

Phạm vi áp dụng của Chương dịch vụ qua biên giới bị hạn chế khá nhiều qua các trường hợp loại trừ chung, chưa kể đến các trường hợp bảo lưu/ngoại lệ. Vì vậy, TPP không “mở toang” thị trường Việt Nam cho các nhà cung cấp dịch vụ qua biên giới từ TPP. Để dự báo mức độ cạnh tranh trên một thị trường dịch vụ nhất định sau TPP, doanh nghiệp cần xác định cụ thể loại dịch vụ có thuộc diện áp dụng của Chương dịch vụ trong TPP hay không và nếu có thì mức độ mở cửa cụ thể đối với loại dịch vụ như thế nào.

3. TPP yêu cầu các nước thành viên phải đối xử với nhà cung cấp dịch vụ đến từ các nước TPP khác theo chuẩn nào?

TPP đặt ra **04 nguyên tắc chung** về dịch vụ qua biên giới mà các nước TPP trong đó có Việt Nam phải dành cho các nhà cung cấp dịch vụ từ các nước TPP, bao gồm:

- *Nguyên tắc Đối xử quốc gia (NT)*: Theo nguyên tắc này, các thành viên TPP cam kết sẽ dành cho các dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ của các nước thành viên khác sự đối xử không kém thuận lợi hơn sự đối xử dành cho các dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ trong nước trong hoàn cảnh tương tự;
- *Nguyên tắc Đối xử tối huệ quốc (MFN)*: Nguyên tắc này đòi hỏi các nước Thành viên TPP phải dành cho các dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ của một nước Thành viên TPP khác sự đối xử không kém sự thuận lợi hơn sự đối xử dành cho các dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ của các nước TPP khác hoặc của các nước không phải là thành viên TPP trong hoàn cảnh tương tự;
- *Nguyên tắc về tiếp cận thị trường (Market Access)*: Nguyên tắc này yêu cầu các nước thành viên TPP không áp đặt các hạn chế về số lượng dịch vụ (ví dụ như hạn chế về số lượng các nhà cung cấp dịch vụ hay số lượng các giao dịch được thực hiện) hoặc yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ phải thành lập một hình thức pháp lý nhất định để cung cấp dịch vụ.
- *Nguyên tắc về hiện diện thương mại (Local presence)*: Không thành viên TPP nào được yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ của nước thành viên TPP khác phải thiết lập văn phòng đại diện hoặc bất kỳ hình thức doanh nghiệp nào trên lãnh thổ của mình, hoặc phải cư trú trên lãnh thổ mình để cung cấp dịch vụ qua biên giới.

TPP cũng quy định **các trường hợp ngoại lệ** mà các nước TPP không phải tuân thủ các nguyên tắc này, ví dụ:

- Các biện pháp được áp dụng ở cấp địa phương (ngoại lệ chung cho các nước TPP);
- Các biện pháp thực hiện theo các điều kiện và lĩnh vực liệt kê trong 02 Danh mục biện pháp không tương thích (Phụ lục I và Phụ lục II của TPP) của mỗi nước (ngoại lệ riêng cho từng nước TPP).

Ngoài các nguyên tắc nói trên, TPP còn đặt ra **một số yêu cầu** đối với các nước Thành viên trong quản lý các dịch vụ cung cấp qua biên giới, ví dụ:

- *Về các quy định nội địa liên quan*: Các nước TPP phải đảm bảo các quy định áp dụng chung trong các vấn đề liên quan phải hợp lý, khách quan, công bằng; các quy định về điều kiện chuyên môn, tiêu chuẩn kỹ thuật, cấp phép... phải dựa trên các tiêu chí minh bạch và khách quan; nếu dịch vụ phải được cấp phép thì quy trình cấp phép phải khả thi, rõ ràng, không đòi hỏi bất hợp lý về hồ sơ cấp phép...;
- *Về việc chấp thuận bằng cấp của nước TPP khác*: Các nước TPP phải tạo điều kiện để thúc đẩy thảo luận tiến tới chấp nhận bằng cấp của nhau, và việc công nhận bằng cấp phải được thực hiện theo cách không phân biệt đối xử giữa các nước TPP hoặc với các nước ngoài TPP...
- *Về thanh toán và chuyển tiền*: Các nước TPP cam kết sẽ cho phép việc chuyển tiền và thanh toán liên quan tới các dịch vụ qua biên giới ra hoặc vào lãnh thổ một cách tự do, không chậm trễ, không hạn chế loại tiền tệ, theo tỷ giá thị trường tại thời điểm chuyển. Tuy nhiên, các nước TPP vẫn có quyền chặn hoặc làm chậm việc chuyển tiền trong một số trường hợp (ví dụ để bảo vệ lợi ích của chủ nợ trong trường hợp doanh nghiệp phá sản, để giữ chứng từ sổ sách phục vụ cơ quan có thẩm quyền, khi liên quan tới các tội phạm hình sự, hoặc để thực thi các quyết định hành chính, phán quyết Tòa án...).
- *Về minh bạch*: TPP cũng yêu cầu các nước phải đáp ứng một số yêu cầu về minh bạch trong lĩnh vực này, ví dụ phải có cơ chế để cho các bên liên quan bình luận về các quy định, phải để một khoảng thời gian hợp lý trước khi văn bản có hiệu lực...

Lưu ý với doanh nghiệp

Với các cam kết về nguyên tắc ứng xử với nhà cung cấp dịch vụ qua biên giới trong TPP, các nước sẽ phải đối xử với các đối tượng này bình đẳng, công bằng và minh bạch hơn.

Điều này sẽ mang lại lợi ích cho các nhà cung cấp dịch vụ qua biên giới trong TPP. Với Việt Nam, nhóm các doanh nghiệp đang thực hiện các dịch vụ gia công hàng hóa, phần mềm.. được suy đoán là sẽ được hưởng lợi từ các nguyên tắc này.

Với các nhà cung cấp dịch vụ nội địa, lợi thế cạnh tranh với các nhà cung cấp

dịch vụ tương tự ở một nước TPP trong cung cấp dịch vụ khách hàng trong nước có thể sẽ bị ảnh hưởng bất lợi.

4. Các Danh mục biện pháp không tương thích trong TPP là gì, có ý nghĩa như thế nào?

Trong TPP mỗi nước Thành viên duy trì 02 Danh mục biện pháp không tương thích (Phụ lục I và Phụ lục II của TPP). Các Danh mục này thực chất là các ngoại lệ/bảo lưu cho phép các nước TPP không phải tuân thủ một số các nghĩa vụ trong Chương Dịch vụ qua biên giới và Chương Đầu tư trong TPP.

Phụ lục I bao gồm các biện pháp không tương thích hiện hành mà mỗi nước TPP sẽ được tiếp tục áp dụng, hoặc sửa đổi nhưng việc sửa đổi phải đáp ứng được hai nguyên tắc sau:

- Sửa đổi theo hướng không kém thuận lợi hơn so với biện pháp đó tại thời điểm Hiệp định có hiệu lực (nguyên tắc giữ nguyên trạng - “standstill”)
- Một khi đã sửa đổi lên một mức mới thuận lợi hơn, thì những sửa đổi sau đó sẽ không được kém thuận lợi hơn mức mới này (nguyên tắc chỉ tiến không lùi - “ratchet”). Đối với nguyên tắc “ratchet” về dịch vụ, Việt Nam bảo lưu chỉ áp dụng nguyên tắc sau 3 năm kể từ khi TPP có hiệu lực.

Phụ lục II: bao gồm các biện pháp không tương thích sẽ được áp dụng, hiện tại hoặc trong tương lai, mà không có hạn chế gì.

Cần chú ý là điểm đặc biệt của TPP so với WTO trong mở cửa thị trường dịch vụ (cả dịch vụ qua biên giới và đầu tư tại nước sở tại) là trong khi WTO mở cửa theo kiểu “**chọn-cho**” (theo nghĩa chọn/liệt kê ra một Danh mục các lĩnh vực dịch vụ mà nước thành viên cam kết sẽ mở “cho” đối tác, và họ sẽ phải mở tối thiểu như mức đã cam kết; còn các lĩnh vực nằm ngoài Danh mục này thì nước liên quan tùy ý áp dụng các mức mở cửa, điều kiện mở cửa mà mình muốn), thì TPP mở cửa theo kiểu “**chọn-bỏ**” (theo nghĩa chọn/liệt kê ra một Danh mục các lĩnh vực dịch vụ mà nước thành viên chưa muốn mở cửa, hoặc mở cửa cho đối tác ở mức nhất định được nêu cụ thể, và họ sẽ có quyền chỉ phải mở tối thiểu như mức đã cam kết; còn các lĩnh vực nằm ngoài Danh mục này, nước đó sẽ buộc phải mở toàn bộ, không có bất kỳ hạn chế gì cho đối tác).

Ví dụ một số lĩnh vực dịch vụ mà Việt Nam bảo lưu

(Các lĩnh vực dịch vụ này Việt Nam không phải tuân thủ một số các nguyên tắc chung về dịch vụ và đầu tư trong TPP)

Bảo lưu theo Phụ lục I: Dịch vụ pháp lý, dịch vụ kiểm toán, dịch vụ viễn thông, giải trí, dịch vụ văn hóa và thể thao, dịch vụ phân phối năng lượng (services indential to energy distribution)

Bảo lưu theo Phụ lục II: Dịch vụ vận tải, dịch vụ phân phối, dịch vụ viễn thông,

dịch vụ giáo dục, dịch vụ biểu diễn nghệ thuật và mỹ thuật, dịch vụ di sản văn hóa, dịch vụ nghe nhìn, dịch vụ kinh doanh, dịch vụ du lịch và các dịch vụ liên quan, dịch vụ sức khỏe và xã hội, dịch vụ giải trí, dịch vụ văn hóa và thể thao, dịch vụ vận tải, dịch vụ xổ số, cá cược và đánh bạc, dịch vụ chuyên môn (Professional services), dịch vụ công

Lưu ý với doanh nghiệp

Khi đọc các Danh mục liên quan trong TPP, doanh nghiệp cần chú ý hiểu đúng cách đàm phán trong TPP, theo đó:

- Với những *lĩnh vực không được liệt kê trong Danh mục*: Việt Nam sẽ phải mở cửa hoàn toàn cho nhà cung cấp dịch vụ, nhà đầu tư TPP;
- Với những lĩnh vực được liệt kê trong Danh mục: Việt Nam có thể hạn chế việc mở cửa thị trường dịch vụ cho nhà cung cấp dịch vụ, nhà đầu tư TPP nhưng chỉ có thể bằng các biện pháp cụ thể như nêu trong Danh mục.

Với cách đàm phán này của TPP, mặc dù mức mở cửa thị trường dịch vụ của Việt Nam hầu như không khác nhiều so với pháp luật hiện hành của Việt Nam, trong tương lai, đối với các ngành dịch vụ không có cam kết bảo lưu cụ thể trong các Danh mục, đặc biệt với các ngành dịch vụ mới, Việt Nam sẽ phải mở cửa hoàn toàn cho nhà cung cấp dịch vụ, nhà đầu tư TPP theo các nguyên tắc chung trong Chương Dịch vụ qua biên giới/Đầu tư trừ các trường hợp ngoại lệ chung.

